

Số: 294/2019/QĐST- HNGĐ

HL, ngày 06 tháng 9 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 452/2019/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Tổ 8a, khu 3, phường Hùng Thắng, thành phố HL, tỉnh QN.

Bị đơn: Anh Nguyễn Song P, Sinh năm: 1978

Địa chỉ: Tổ 8a, khu 3, phường Hùng Thắng, thành phố HL, tỉnh QN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Ph và anh Nguyễn Song P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ph và Bị đơn anh Nguyễn Song P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ph và Bị đơn anh Nguyễn Song P có 02 con chung là Nguyễn Hương G, sinh ngày 26/3/2001 và Nguyễn Nam S, sinh ngày 15/01/2011. Khi ly hôn chị Ph là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Nam S đến khi cháu S thành niên (đủ 18 tuổi) và anh P không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu S. Anh P được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục cháu S, không ai được cản trở. Con chung Nguyễn Hương G đã thành niên (đủ 18 tuổi) không có khiếm khuyết về thể chất và tinh thần nên không yêu cầu giải

quyết.

- *Về tài sản chung*: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ph và Bị đơn anh Nguyễn Song P tự thỏa thuận và không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ph tự nguyện nộp 150.000<sup>d</sup> (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000<sup>d</sup> (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Ph đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001432 ngày 06/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL. Trả lại cho chị Ph 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh QN;
- VKSND Tp. HL;
- THADS Tp. HL;
- UBND xã Đa Lộc, huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Anh Đ**

